

VÀNH ĐAI DI SẢN CÁC PHỐ CỔ VEN BIỂN ĐÔNG NAM Á TRONG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN ĐẢO

ĐINH THIÊN PHƯƠNG*
NGUYỄN ĐÌNH TÌNH**

Biển Đông nằm trên tuyến đường giao thông biển huyết mạch nối Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương, được coi là một trong những tuyến đường vận tải quốc tế nhộn nhịp nhất thế giới. Các đô thị cổ ven biển Đông Nam Á cũng là những thương cảng: Hội An, Vigan, George Town - Penang, Malacca, Semarang, xứng đáng là những viên ngọc trai bên bờ Biển Đông. Với vẻ đẹp hoà bình và thanh bình, các đô thị cổ đã tạo nên một vành đai di sản ở Đông Nam Á, vòng tròn phố bao quanh hướng biển, không những có giá trị về hàng hải, du lịch, mà còn là một quỹ bảo tồn văn hóa vô giá, một triển lãm sống về những “ngôi làng thế giới”. Bài viết tiếp cận từ hướng nghiên cứu văn hóa đô thị với phương pháp so sánh xuyên văn hóa, nhằm chỉ ra các phương hướng phát triển du lịch, khảo cổ, thám hiểm... thông qua việc nghiên cứu sự nối kết giá trị nền tảng đa văn hóa. Bài viết cũng đề xuất xây dựng một mô hình du lịch biển mới, là sự kết hợp giữa phố - biển - cổ, ba yếu tố đặc thù của vành đai các phố cổ di sản Đông Nam Á.

Từ khóa: phố cảng, hội tụ văn hóa, vành đai di sản, du lịch

Nhận bài ngày: 22/01/2019; *đưa vào biên tập:* 28/01/2019; *phản biện:* 5/02/2019; *duyet đăng:* 1/3/2019

1. NHÌN TỪ ĐIỀU KIỆN ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN

Hội An, là đô thị cổ nằm ở hạ lưu sông Thu Bồn, một trong những con sông

có lưu vực lớn nhất Việt Nam. Với địa thế nơi cửa sông đổ ra Biển Đông, Hội An rất kín gió, ít bị tác động bởi các điều kiện tự nhiên khác như sóng, thủy triều, và vì vậy tàu thuyền có thể tránh bão nơi đây. Mặt khác, điều kiện thời tiết khu vực cảng Hội An rất ổn

*, ** Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

định bởi sự kết hợp khí hậu vùng nhiệt đới ven biển và khí hậu ôn đới vùng núi cao, nhiệt độ trung bình năm khoảng 25°C, lượng mưa trung bình hàng năm đạt khoảng 2.000mm, chia thành hai mùa: mùa khô từ tháng 1 đến tháng 4, từ tháng 5 đến tháng 12 là mùa mưa (Vũ Thế Bình, 2016: 587). Hội An cũng giống như các tỉnh duyên hải phía Nam Việt Nam những năm trước đây ít chịu ảnh hưởng của bão nhiệt đới từ Biển Đông. Nằm trên tuyến hàng hải quốc tế quan trọng của Biển Đông, từ Hội An tàu thuyền có thể đi đến nhiều khu vực khác nhau trên thế giới. Nhờ yếu tố vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, trong suốt thế kỷ XVII và XVIII, Hội An đã trở thành thương cảng quốc tế sầm uất, nơi gặp gỡ của thuyền buôn các nước Châu Á, Châu Âu.

Vigan, tọa lạc ở bờ biển miền tây đảo Luzon, đảo giáp với Biển Đông về phía tây, phía đông của đảo là biển Philippines, phía bắc là eo biển Luzon. Nằm trong vùng biển kín, độ sâu mực nước biển trung bình từ 200 - 2000m (Nguyễn Quý Thao, 2008: 30) và trên tuyến đường thông thương hàng hải quốc tế: từ Thái Bình Dương sang Ấn Độ Dương, từ các quốc gia Đông Á đến khu vực Đông Nam Á, Nam Á, Australia, nên Vigan rất thuận lợi để trở thành cảng biển lớn. Khí hậu ở đây là kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam từ tháng 5 đến tháng 10 và gió mùa Đông Bắc từ tháng 11 đến tháng 4, nhiệt độ trung bình năm khoảng từ 25°C - 27°C (Bùi Thị Hải Yến, 2013:

179), những yếu tố này rất thuận lợi cho tàu thuyền hoạt động qua khu vực. Tuy nhiên, Vigan thỉnh thoảng phải đón những trận bão hình thành ngoài biển tiến thẳng vào đất liền. Từ những lợi thế sẵn có về tự nhiên nên từ thế kỷ XVIII, Vigan là phố cảng quan trọng đối với thuyền buôn các nước Châu Á và các nước Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Pháp, Ý.

George Town và Melacca là những thành phố nằm trên eo biển Malacca, Malaysia. Nối Ấn Độ Dương với Thái Bình Dương, eo biển Malacca là tuyến hải trình ngắn nhất giữa các nước Tây Á, Tây Nam Á và Nam Á với các nước thuộc vùng Châu Á - Thái Bình Dương. Với địa thế nằm giữa bán đảo Mã Lai và đảo Sumatra, xung quanh là các đảo nhỏ nên George Town và Melacca là nơi khá kín gió. Độ sâu vùng biển trung bình từ 0 - 200m (Nguyễn Quý Thao, 2008: 30), cùng với đới khí hậu xích đạo khá điều hòa, nhiệt độ trung bình từ 25 - 28°C, gió mùa Tây Nam thịnh hành từ tháng 4 đến tháng 10 và gió mùa Đông Bắc từ tháng 10 đến tháng 2 năm sau (Bùi Thị Hải Yến, 2013: 150, đó là những lợi thế để George Town và Melacca trở thành thương cảng lớn trong khu vực.

Semarang, nằm trên bờ biển phía bắc của đảo Java, Indonesia. Vùng biển Semarang rất kín vì được bao bọc bởi các đảo lớn của Indonesia như: đảo Sumatra, đảo Kalimantan, và các đảo khác. Độ sâu trung bình từ 0 - 200m (Nguyễn Quý Thao, 2008: 30), khí hậu

xích đạo, nhiệt độ trung bình từ 25°C - 27°C, lượng mưa trung bình năm từ 2.000 - 4.000mm, mưa nhiều từ tháng 4 đến tháng 10 (Bùi Thị Hải Yến, 2013: 137) là những yếu tố tự nhiên rất thuận lợi để Semarang trở thành hải cảng lớn. Semarang là tuyến đường biển quan trọng nối các nước Đông Á, Đông Nam Á với lục địa Australia.

Với đặc điểm chung đều là các thương cảng có vị trí rất thuận lợi cho thông thương đường biển, có lối kiến trúc cổ độc đáo mang đậm đặc điểm văn hóa của các quốc gia, nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm, điều hòa về chế độ gió, nhiệt, độ ẩm. vành đai di sản các phố cổ ven biển Đông Nam Á sẽ là điểm đến hấp dẫn của du khách.

2. NHÌN TỪ KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN VĂN HÓA

Vành đai các phố cổ: Vigan - Phillipines, Hội An - Việt Nam, George Town - Penang và Malacca (Melaka) - Malaysia, Semarang - Indonesia, nối kết với nhau bởi ba đặc điểm nổi bật: 1) Các phố cổ trong vành đai đều là các cảng biển, thuận tiện cho tàu chiến, thuyền buôn cỡ lớn thả neo, trao đổi hàng hóa, tiếp tế thực phẩm. Yếu tố cảng biển cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành các cộng đồng dân cư. 2) Xuất hiện văn minh đô thị phương Tây với đặc tính chinh phục, muốn vươn đến sự thống trị toàn khu vực, phô bày sự thị uy, lấn lướt các chuẩn mực giá trị của phong kiến bản địa theo tư tưởng “khai sáng văn minh”. 3) Có sự đa dạng về văn hóa. Một trong những nguyên nhân

mang tính lịch sử khi phương Tây chinh phục đã chèn ép chính quyền phong kiến bản địa, bắt nhượng quyền địa giới để họ giao thương với các nước. Vì vậy, trên một mảnh đất nhỏ tồn tại đồng thời nhiều truyền thống tôn giáo, văn hóa Đông Tây chung sống, đời sống xã hội thuận hòa, ít xung đột, vì mục tiêu chung của cư dân nhắm đến đều là kinh doanh, thương mại.

2.1. Yếu tố vị trí cảng biển trong việc hình thành các thành phần cư dân nơi các phố cổ

Cả năm khu phố cổ đều là các cảng biển có vị trí chiến lược then chốt ven Thái Bình Dương, từ năm phố cảng này dễ dàng di chuyển khắp Đông Nam Á. Theo những ghi chép trong *Sử ký, Hán thư, Hậu Hán thư...* thời đầu Công nguyên, đã có nhiều cuộc di chuyển bằng thuyền của nhà Tần, nhà Đông Hán xuống khám phá khu vực Đông Nam Á (Châu Hải Đường, 2018: 179). Người từ Ba Tư, La Mã cũng tìm đến, hiện còn nhiều di chỉ khảo cổ: Óc Eo, Java... Từ đó có thể thấy, người Trung Hoa và Ba Tư đã kiến tạo một tuyến đường thủy được gọi là “con đường hương liệu trên biển” với điểm khởi đầu từ Phúc Kiến kéo dài tới Bagdad - Ba Tư. Trên con đường đó, hơn 30 trạm dừng chính đã được hình thành: Ayutthya, Pagan, Rangoon, Karachi, Sur... ba trong năm phố cổ này thuộc số các trạm dừng đó: Penang, Malacca và Semarang (Zane Goebel, 2011: 7)⁽¹⁾. Thành phần dân cư tề tựu ở các phố cảng này đông đủ

nhất từ khoảng cuối thế kỷ XV - thế kỷ XVII, sau những sự kiện lớn như: khai phá và phát kiến địa lý của Trịnh Hòa, Colombus, nhà Minh diệt vong, khởi nghĩa Shimabara,...

Thành phần dân cư gồm năm cộng đồng chính ngoài cư dân bản địa:

Cộng đồng Châu Âu: gồm các nhà buôn đến tham gia kinh doanh, thương mại; quân đội viễn chinh đi chiếm đóng các xứ thuộc địa; các nhà truyền giáo tạm cư vì mục đích truyền đạo và các bác học với mục đích nghiên cứu khoa học.

Cộng đồng người Hoa: phần lớn là người Minh Hương. Những cựu thần nhà Minh bắt phục nhà Thanh, giông buồm đi sinh sống xứ khác, mưu sự phục Minh.

Cộng đồng người Nhật: phần lớn là thương gia đi làm ăn buôn bán và những người Nhật dính líu tới khởi nghĩa Shimabara chạy trốn chính quyền Mạc Phủ.

Cộng đồng người Ba Tư, Ả Rập: phần lớn là người Islam giáo, một ít Bái Hỏa giáo tạm trú để kinh doanh, buôn bán, trao đổi hàng hóa, nhiều nhất là tơ lụa, trầm thơm, chà là khô, đá quý. Với Hội An thì người Ả Rập có đến giao thương nhưng ít ở lại.

Cộng đồng người Ấn Độ: ở Hội An và Vigan ít người Ấn Độ, mà tập trung nhiều nhất là ở Melacca. Họ là những thương gia thuộc nhiều tôn giáo cổ, như: Hindu, Kỳ Na, và các tôn giáo hình thành muộn hơn, như: Sikh, B'hair, Sàì Baba... xuôi thuyền đến

bán hương liệu, dược phẩm... Nhiều người trong số họ theo lối sống Ahimsa (bất tổn sinh) nên ăn chay và chọn công việc đi buôn để không làm tổn hại sinh mạng động vật.

2.2. Dấu ấn phương Tây với tư tưởng “khai sáng văn minh” và sự đa sắc màu trong kiến trúc, ẩm thực, lễ hội

Chủ nghĩa thực dân phương Tây đã bắt đầu xâm chiếm gần như toàn bộ Đông Nam Á làm thuộc địa bắt đầu từ thế kỷ XV: Hà Lan chiếm Indonesia, Anh chiếm Mã Lai, Pháp đô hộ Đông Dương. Người phương Tây biện luận rằng cuộc xâm chiếm của họ là công cuộc “khai sáng văn minh”, người bản xứ cần được hưởng những thành tựu khoa học. Cần phải có nhiều công trình, cơ sở vật chất kiểu phương Tây để đẩy mạnh công cuộc “khai sáng” này.

Người phương Tây, ngoài việc xây dựng cơ sở thờ tự tâm linh và lưu trú, còn chú trọng đến xây dựng các pháo đài, lô cốt, công sự bảo vệ lãnh địa của mình theo kiến trúc đậm nét phương Tây. Thế kỷ XVII - XIX là thời kỳ chạy đua vũ trang của hải quân Châu Âu, các cường quốc như: Pháp, Anh, Hà Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha... ra sức tìm kiếm thuộc địa trong sự liên kết và mâu thuẫn, cạnh tranh nhau. Bên cạnh đó, nạn hải tặc nổi lên khắp nơi. Đặc biệt, sau sự kiện nhà Thanh diệt nhà Minh năm 1644.

Ngoài các pháo đài phòng thủ, người phương Tây cũng lập nhiều bảo tàng, một mặt “khai trí” cho sĩ phu bản địa về văn minh phương Tây, mặt khác

sưu tầm các hiện vật khảo cổ, văn hóa bản địa để chuyển về mẫu quốc, hầu cho giới học giả Châu Âu được “mở mang tầm mắt”.

Tuy nhiên, tính bản địa vẫn nổi bật trong các công trình phương Tây. Điều này được Anthony Reid (2013: 13) xác nhận cho trường hợp Malacca: “... nơi nó vẫn là một trung tâm biểu tượng văn minh của Malay, và là một mô hình của Malay, bất chấp những thay đổi liên quan tới luật lệ Bồ Đào Nha”⁽²⁾.

2.3. Sự đa diện sắc màu trong kiến trúc, ẩm thực, lễ hội

Bên cạnh các công trình mang dấu ấn “khai sáng văn minh” của phương Tây, mỗi phố cổ trong vành đai phố cổ đều sở hữu một bộ sưu tập các di sản văn hóa về kiến trúc, mỹ thuật đa dạng và quý giá của các cộng đồng cư trú.

Trong *Xứ Đàng Trong năm 1621*, giáo sĩ Christoforo Borri (2016: 35) đã viết về Hội An: “Một thành phố lớn đến độ người ta có thể nói được là có hai thành phố, một phố người Tàu, một phố của người Nhật, mỗi phố có quan cai trị riêng, sống theo tập tục riêng”. Năm 1695, thương nhân Anh là Bowyear đến Hội An cũng thuật lại rằng: “Faifo gồm một con phố trên bờ sông và hai dãy nhà, có khoảng 100 nóc nhà của người Hoa, cũng có 4, 5 gia đình người Nhật Bản” (Phan Khoang, 2017: 553).

Trước hết, hệ thống các di sản quý giá của cộng đồng người Hoa và Đông Bắc Á (Nhật Bản, Triều Tiên) gồm các cơ sở tâm linh thờ Phật, các

vị thần: chùa Kek Lok Si, chùa Cầu, chùa Quan Âm, miếu Bà Thiên Hậu, miếu thờ Trịnh Hòa, đền Tứ Đại Thiên Vương, đền Huyền Vũ, miếu thờ Khổng Tử và Tứ Thánh được xây cất đồ sộ, nhưng hài hòa, duyên dáng. Người Hoa và người vùng Đông Bắc Á còn chú trọng xây dựng nhiều hội quán để họp mặt, sinh hoạt văn hóa, được lưu giữ gần như nguyên vẹn đến nay, thêm vào đó là hàng chục nhà cổ có giá trị cao về mỹ thuật, kiến trúc, điêu khắc và các hiện vật: gốm sứ, tranh khảm, đồ trang sức,... Hệ thống các di sản văn hóa của người Ấn Độ, Ả Rập và Trung Đông tuy ít nhưng cũng đủ lưu dấu ấn đặc sắc trong bức tranh rực rỡ của sự đa diện văn hóa. Người Ấn Độ để lại hệ thống các đền đài thuộc nhiều tôn giáo khác nhau như Hindu, đạo Sikh, đạo Jain, Sài Baba,... Người Ả Rập đóng góp hơn hai mươi ngôi giáo đường Islam trác tuyệt, các hiện vật điêu khắc tinh xảo: dao găm, tráp đựng trầm hương, rương quần áo...

Dấu ấn phương Tây trong kiến trúc, mỹ thuật ở các phố cổ này cũng chiếm số lượng lớn, tạo nên một sự xen kẽ hài hòa giữa tinh hoa mỹ thuật Đông Tây, làm cho các phố cổ có diện mạo cuốn hút, biến thành những “ngôi làng thế giới”. Các di tích phương Tây ở các phố cổ còn lại hiện nay, nhiều nhất vẫn là các nhà thờ và khách sạn.

Mỗi phố cổ còn là nơi tụ họp nhiều lễ hội đặc sắc và món ăn độc đáo đến từ nhiều nước.

Xét về lễ hội, các lễ hội đa dạng theo dân tộc: Pháp, Anh, Hà Lan, Hoa, Nhật... theo tôn giáo - tín ngưỡng: Islam giáo, Công giáo, Tin Lành, Phật giáo, Hindu giáo, Shaman... theo địa hình, khí hậu, sản vật. Điềm qua vài lễ hội lớn ở George Town như: lễ thánh George 23/4, lễ mừng truyền thống phố cổ 31/8, hội thi Nhiếp ảnh cổ điển 21/6; lễ Giao thừa người Hoa tại chùa Kek Lok Si, đêm hoa đăng Vesak mừng đức Phật đản sinh; lễ mừng thần Shiva, nữ thần Mariamman, lễ kỷ niệm ngài Sài Baba; lễ hội sấu riêng tháng 7, lễ cầu mưa gió thuận hòa tháng 5... Ở Vigan, dân cư đa số theo Công giáo và Tin Lành có lễ hội Antihan mừng Chúa giáng sinh kiểu thổ dân, lễ hội xúc xích que Longganisa... Melacca có lễ hội Hindu giáo mừng thần Genesha, lễ vía ông Trịnh Hòa, ông Quan Công của người Hoa, lễ thánh Francisco Xavier của Công giáo. Ở Hội An có lễ Noel, lễ Cầu ngư, lễ vía Bà Thiên Hậu, lễ vía Lục Tánh Vương Gia...

Bên cạnh lễ hội, ẩm thực có vai trò lớn trong đời sống văn hóa một cộng đồng. Món ăn điển hình nhất ở các phố cổ này là mì. Năm phố cổ gắn với sự ra đời của năm món mì độc đáo nấu theo kiểu Đông (Hoa, Nhật) "lai" phương Tây với những nguyên liệu và cách trình bày "rải lên mặt" quen thuộc, như: rắc kem, sốt mè đen, bột chiên xù, tóp mỡ lên bề mặt món ăn khi chuẩn bị mang ra phục vụ. Mì phá lấu (lòng bò) nấu xá xíu Wonton ở George Town, mì cà ri Laksa ở Malacca, mì

trứng trộn Hap Kie ở Semarang, mì kem sốt mè đen Longganisa ở Vigan, mì Cao Lầu ở Hội An đều có nhiều điểm chung về pha trộn Đông Tây. Điềm chung của năm món mì này đều dùng mì cọng vuông to, trắng hay vàng nhạt (ít pha màu), kiểu Hoa, Nhật (松山晃, 1996: 124). Các món mì này đều có phần nguyên liệu phụ chiên giòn "rải lên mặt", cách chế biến Châu Âu gọi là "topping": mì Wonton rải bánh phồng tôm chiên, tóp mỡ, mì cà ri Laksa rắc bánh cay chiên, mì Cao Lầu Hội An rải da heo chiên, bánh tráng bẻ vụn,...

3. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ MÔ HÌNH LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN ĐÀO

Với kho tàng các di tích lịch sử văn hóa Đông Tây hội tụ quý giá, có thể liên kết năm phố cổ trên thành vành đai các phố cổ hấp dẫn du lịch nhất Đông Nam Á, thích hợp cho việc phát triển du lịch với các loại hình: homestay, du lịch công vụ - MICE⁽³⁾, tâm linh...

3.1. Loại tour du lịch nghỉ dưỡng "phố - biển"

Các phố cổ đã xây dựng nhiều tour sinh thái và nghỉ dưỡng biển với các hoạt động như: lặn biển, câu cá, tắm khoáng, thăm đảo, lướt ca-nô, dù lượn... Tuy nhiên, cách tổ chức hoạt động du lịch như vậy vô tình làm tách biệt ba đặc tính hấp dẫn của yếu tố cảng biển nơi các phố cổ này là: phố (hải cảng, đa văn hóa) - cảng (địa thế biển tự nhiên đặc biệt) - cổ (lịch sử hàng hải trung cận đại). Khai thác biển

nơi các phố cổ này theo hướng sinh thái tự nhiên, chỉ chú trọng hoạt động “biển”, tách biệt “phố”, gây ra sự riêng lẻ, đơn điệu, dễ sa vào nguy cơ ô nhiễm môi trường biển. Vì vậy, khi khai thác du lịch nghỉ dưỡng biển, cần phải kết hợp chặt chẽ “biển” với “phố”. Cần thiết kế không gian, chương trình điểm đến để tạo cho du khách bầu không khí bình an, ảo diệu, bước chân vào những trang cổ sử, lắng đọng tâm hồn, như gặp gỡ tiền nhân. Không nên giữ góc nhìn theo loại hình phân đôi cổ điển: sinh thái và văn hóa

hoặc phân ba: sinh thái, văn hóa và MICE. Thay vào đó, nên chú trọng tạo ra những sản phẩm du lịch đặc trưng đảm bảo kết hợp hài hòa ba yếu tố: phố - cảng - cổ, trong đó, thiên về yếu tố cảng biển.

3.2. Loại tour du lịch tìm hiểu chuyên đề kiến trúc thuộc địa và quy hoạch đô thị

Người phương Tây đã quy hoạch các phố cổ theo các kiểu mẫu đô thị châu Âu với hai mô hình chính là “quy tâm” và “song hành”. Kiểu “quy tâm” - áp dụng với các vùng đất tương đối bằng

Bảng 1: Phác họa các tour tham quan định hướng “phố - biển”

Các yếu tố	Nội dung	Phác họa tour 1* (tiết kiệm)	Phác họa tour 2**
Cảng - biển	Các hoạt động hồi sức tận dụng biển: tắm biển, thủy liệu pháp, tắm nắng	Tắm biển Canô, dù lượn	Tắm biển Sauna Thủy liệu pháp
	Du lịch đảo	Đi thuyền đáy bằng, đáy kính...	Du thuyền hạng sang, thưởng thức cocktail
	Ẩm thực: hải sản	Thưởng thức hải sản: tôm, mực...	Thưởng thức các bảo vật biển: bào ngư, hải sâm
Phố	Đa dạng văn hóa Đông Tây Sự thân thiện, chân thật, lịch thiệp của người dân	Dùng bữa ngoài trời Giao lưu, kết bạn cùng người dân. Thưởng thức nghệ thuật bản địa	Dùng tiệc tại những nơi gắn với các danh nhân quý tộc: dinh Toàn quyền, nhà cổ các thương gia, ...
Cổ	Nếp sống cư dân thế kỷ XVII	Trải nghiệm homestay (kiểu Tây hoặc Đông) Thăm thủy cung	Trải nghiệm cuộc sống trong các lâu đài cổ (kiểu Đông hoặc Tây). Thưởng thức các tác phẩm văn học biển, bảo tàng biển
	Phương tiện di chuyển cổ	Xe ngựa, xe bò, ngựa	Xe hơi cổ
	Không gian tâm linh cổ	Nơi cư trú gần nhà thờ (Tây) hoặc chùa, miếu (Đông)	Nơi cư trú gần nhà thờ (Tây) hoặc chùa, miếu (Đông)

* Khách đoàn, trẻ

** Khách lớn tuổi, gia đình.

phẳng, ít sông rạch, như George Town-Penang, Vigan, Semarang. Trái lại là kiểu song hành ma trận cho địa thế nhiều sông dài như Hội An, Melacca.

Trong đô thị phương Tây, nhà thờ luôn ở vị trí trung tâm. Các phố cổ này có nhiều nhà thờ: nhà thờ thánh George ở George Town, nhà thờ thánh Augustine, nhà thờ thánh Paul ở Vigan, nhà thờ Gereja Maria Ratu, nhà thờ Tin lành Blenduk ở Semarang, nhà thờ Hội An,... Có trường hợp như ở Malacca, các cộng đồng quốc gia phương Tây xây riêng từng nhà thờ theo lối kiến trúc đặc biệt của dân tộc mình: Hà Lan xây nhà thờ Chúa Cứu Thế (Red Church) kiểu Ba-rốc, Bồ Đào Nha xây nhà thờ thánh Paul - nơi có bức tượng Thánh cụt tay nổi tiếng, kiểu Phục Hưng,... (E. Pabois & B. Toulhier, 2007: 18-27).

Trong quá trình chiếm đóng các xứ thuộc địa, do yếu tố khí hậu, thời tiết và cũng mong muốn hòa nhập với địa phương, người phương Tây đã sáng chế dòng “kiến trúc thuộc địa” với hơn mười chi phái: Pháp - Hoa, Đông Dương, hậu thực dân, tân thuộc địa, Queen Annie phương Đông, nhiệt đới, Tudor thuộc địa, Rotterdam phục hưng,... (H. Wesseling, 2007: 33-36). Hàng loạt khách sạn xinh đẹp, rộng rãi, thoáng đãng, đa dạng kiểu dáng theo hệ thống kiến trúc thuộc địa, được xây dựng từ 80 đến 200 năm trước, để đón tiếp những thương nhân đồng hương sang buôn bán, vẫn được duy trì đến ngày nay, điển hình như tại

Semarang: khách sạn cổ Marabunta theo lối kiến trúc nhiệt đới, nhà trọ cổ Rumah Tua theo kiến trúc Queen Annie duyên dáng, khách sạn Lawang Sewu, khách sạn Djajanti theo kiến trúc tân thuộc địa,...

Ngoài nhà thờ và khách sạn, người phương Tây còn để lại hệ thống kiến trúc pháo đài độc đáo: pháo đài Fort Cornwallis ở George Town, pháo đài A Famosa ở Malacca, pháo đài tháp chuông Banty ở Vigan, pháo đài Kota Lama ở Semarang, bãi pháo Tòa Công sứ ở Hội An. Ngày nay, những pháo đài đồ sộ này trở thành điểm tham quan hấp dẫn cho du khách và là dấu tích kể lại một thời kỳ mặt biển nhiều biến động.

Người Hoa và Nhật đóng góp rất nhiều công trình kiến trúc độc đáo vào kho tàng kiến trúc các phố cổ. Thờ Phật có: Chùa Quan Âm - Kuan Yin, chùa Kek Lok Si (George Town), chùa Hương Lâm - Xiang Lin (Malacca), chùa Đại Giác - Tai Kak (Semarang), Quan Âm Phật Tự (Hội An); theo Đạo giáo hoặc Nho giáo thờ thần tiên và các anh hùng lịch sử: chùa Cầu - Lai Viễn Kiều (Hội An) thờ Bắc Đế Trần Vũ, Hội quán Sam Po Kong (Tam Bảo Công) - thờ Trịnh Hòa và bộ ba Lưu Quan Trương, miếu Thọ Phúc Đường - thờ các hoàng đế nhà Minh (Semarang), miếu Thiên Hậu Thánh Mẫu thờ Bà Thiên Hậu (Malacca), đền Bắc Đế Nhật Bản (George Town)... Đặc biệt, hệ thống các hội quán đồ sộ và đẹp mắt: Hội quán Long Sơn Đường - Khoo Kongsi (George Town),

Hội quán Thanh Vân Đình - Cheng Hoon Teng (Malacca), Hội quán Phúc Kiến - Kim Sơn Tự, Hội quán Quảng Đông, Hội quán Triều Châu (Hội An).

Người Ấn Độ xây dựng nhiều cơ sở thờ tự như: đền Hindu thờ nữ thần mùa màng Mariamman, đền thờ ngài Sài Baba ở George Town, một ngôi đền thờ Hindu cổ khác thờ thần Vinayagar (tên tôn kính của thần trí tuệ đầu voi Ganesha), xây năm 1781 ở Malacca, đền thờ Hindu Melastic (Thần tối cao Acintya của Bali) ở Semarang, đền thờ đạo Sikh ở Vigan,... Người Ả Rập cũng xây dựng hệ thống các nguyện đường Islam giáo tuyệt đẹp phục vụ cho nhu cầu tâm linh tại nơi lưu trú như ở George Town là giáo đường Keling, ở Melacca là giáo đường Masjid Selat,

ở Semarang là đại giáo đường lớn nhất Đông Nam Á Islam Java.

3.3. Loại hình tour nghiên cứu lịch sử, văn học, hội thảo khoa học, hợp tác trao đổi sinh viên khoa học xã hội, nhân văn

Các phố cổ có hệ thống những ngôi nhà cổ và bảo tàng cổ với hàng ngàn hiện vật quý giá trong những không gian trưng bày gần như nguyên vẹn qua thời gian để phục vụ cho việc xây dựng các tour nghiên cứu lịch sử, văn học, nhân học, hội thảo khoa học.

Hệ thống nhà cổ có: nhà cổ thương gia Trương Bật Sĩ (Cheong Fatt tze, nhà lam), sáu căn nhà sàn gỗ bên tàu người Hoa Phúc Kiến bến tàu số 6 Chew Jetty (George Town), nhà cổ Baba Nyonya của thương gia Tăng

Bảng 2: Loại hình tham quan chuyên đề kiến trúc và quy hoạch đô thị điển hình vành đai các phố cổ, khởi hành từ Việt Nam

Loại hình du lịch (Nhân sự kết hợp)	Chuyên biệt	Các nhu cầu, sở nguyện du khách	Số ngày - Lộ trình
Hành hương - tâm linh	<i>Phật giáo</i>	- Xin - trả ân huệ - Bày tỏ lòng tin mộ	4 ngày Việt Nam - Malaysia (George Town, Malacca) - Indonesia (Semerang) - Việt Nam
(Tín đồ, chức sắc địa phương, Sở Du lịch địa phương)	<i>Nho giáo</i> <i>Lão giáo</i> <i>Công giáo</i>	- Tái hiện tưởng niệm - Tìm hòa giải, bình an	6 ngày Việt Nam - Malaysia (George Town, Malacca) - Indonesia (Semerang) - Philippines (Vigan) - Việt Nam
Đô thị	<i>Kiến trúc</i>	- Tham khảo kiểu mẫu xây dựng	7 ngày Việt Nam Malaysia (George Town, Malacca) - Indonesia (Semerang) - Philippines (Vigan) - Việt Nam
(Các học giả, kỹ sư, kiến trúc sư, thương nhân địa phương, Sở Du lịch địa phương)	<i>Phố biển</i> <i>Thuộc địa</i>	- Quy hoạch, bản đồ - Nghiên cứu kinh doanh, mở thị trường	

Thanh Tú, hậu duệ công chúa Hán Lệ Bảo, mở cửa từ 1896, hiện là bảo tàng gốm sứ tư gia (Malacca), nhà cổ phong cách Hoa Quema, nhà cổ phong cách Hoa Syquia (Vigan), nhà cổ Tấn Ký, Phùng Hưng, phong cách Nhật Hoa (Hội An)...

Hệ thống bảo tàng có: Bảo tàng Lịch sử Penang, Bảo tàng Hàng hải phương Tây, Bảo tàng Trịnh Hòa - Cheng Ho, Bảo tàng Cổ đô Malaka, các bảo tàng này đều thuộc Malaysia, trong đó, Bảo tàng Hàng hải phương Tây thu hút du khách hơn cả vì tính đại chúng, dễ xem, dễ hiểu, không kén khách. Hàng trăm mô hình tàu buôn, tàu chiến tinh xảo, quần áo, trang phục, vũ khí,... tái hiện sống động thời kỳ sóng gió, tranh chấp mặt biển của các hạm đội hùng mạnh

Châu Âu. Ngoài ra, hệ thống các bảo tàng khác cũng phản ánh nhiều khía cạnh của đời sống văn hóa cư dân Đông Nam Á thế kỷ XV - XVIII như: Bảo tàng Crisologo ở Vigan, Bảo tàng Y dược cổ truyền Juma, Bảo tàng Lịch sử Vũ khí Mandala Bhakti ở Semarang, Bảo tàng Khảo cổ Sa Huỳnh, Bảo tàng Văn hóa dân gian Hội An, Bảo tàng Gốm sứ mậu dịch Hội An... giúp ích rất nhiều trong việc tái hiện cuộc sống gắn với biển của con người Đông Nam Á theo từng chặng đường thời gian suốt gần 4000 năm lịch sử.

Bên cạnh đó, còn có thể khai thác nhiều tài nguyên du lịch khác như: các địa điểm khảo cổ: trên cạn, bãi tàu đắm, cửa biển, các thư viện riêng của từng phố cổ, các văn bia đá cổ, các

Bảng 3. Bảng phối các địa điểm du lịch nổi tiếng theo ba yếu tố đặc thù

Yếu tố	Các lĩnh vực học thuật về Đông Nam Á	Các di tích lịch sử, văn hóa phục vụ				
		George Town - Penang	Malacca	Vigan	Hội An	Semarang
Cảng biển	Quân sự Hàng hải Thực dân	Pháo đài Fort Cornwallis	Pháo đài A Famosa	Pháo đài Banty	Bãi Pháo tòa Công sứ	Pháo đài Kota Lama
Cổ	Nhân chủng học Lịch sử thám hiểm Dân tộc Khảo cổ	Bảo tàng Lịch sử Penang Bảo tàng Hàng hải phương Tây	Bảo tàng Trịnh Hòa - Cheng Ho	Bảo tàng Crisologo	Bảo tàng Sa Huỳnh Bảo tàng Gốm sứ	Bảo tàng Y dược cổ truyền Bảo tàng Vũ khí Mandala Bhakti
Phố	Địa văn hóa Xã hội	Nhà cổ Lam Nhà cổ bến Chew Jetty	Nhà cổ Baba Nyonya	Nhà cổ Quema Nhà cổ Syquia	Nhà cổ Tấn Ký Nhà cổ Phùng Hưng	Nhà cổ Marabunta
Hình thức: Hội thảo, điền dã, trao đổi tư liệu, đào tạo tại chỗ, trại sáng tác,...						

khu chợ cổ... Kết hợp song song là tận dụng, cải tạo một số công trình văn hóa cổ thành những phòng hội nghị, salon thảo luận, không gian biểu diễn nghệ thuật dân gian, như: không gian nhà cổ Phùng Hưng, không gian nhà cổ Trương Bát Sĩ, nhà cổ Baba Nyonya, không gian Bảo tàng Chăm, không gian Bảo tàng Hàng Hải, không gian Hội quán Thanh Vân Đình, không gian miếu Phúc Thọ Đường...

Hoạt động trao đổi học thuật, hội thảo, tọa đàm chuyên đề cũng góp phần phát triển du lịch M.I.C.E (công vụ - sự kiện) đặc thù của từng phố cổ. Các trường đào tạo du lịch ở bốn quốc gia: Việt Nam, Indonesia, Malaysia, Philippines có cơ hội tuyển chọn các sinh viên giỏi và đam mê du lịch biển - đảo, du lịch khảo cổ, du lịch văn hóa để cùng trao đổi theo chương trình hợp tác huấn luyện hướng dẫn viên du lịch chuyên biệt về năm phố cổ, hình thành đội ngũ nhân viên liên quốc gia, nền tảng để quy hoạch nhân sự cho các tour đan xen hoán đổi giữa các điểm tham quan thuộc vành đai các phố cổ này.

CHÚ THÍCH

(1) "I just focus on how deviance becomes identify category associated with persons of Chinese ancestry over the course of these ward meeting".

(2) "... where it remained a symbolic center of Malay civilization and a model of Malay political authority despite changes associated with Portuguese rule".

(3) M.I.C.E hay MICE là viết tắt của: Meeting (hội họp), Incentive (khen thưởng), Conference (hội thảo) và Event (sự kiện). Theo quan điểm mới thì Conference và Event ghép thành Convention (sự kiện - hội nghị) và thay E = Exhibition (triển lãm). MICE được dịch tiếng Việt theo quy ước là du lịch công vụ.

(4) <https://whc.unesco.org/en/tentativelists/6011/>, truy cập ngày 2/10/2018.

KẾT LUẬN

Vành đai di sản các phố cổ ven Biển Đông gồm: Hội An, George Town - Penang, Melacca, Semarang, Vigan, đồng đủ các thành phần cư dân nhất cách nay khoảng 400 năm, nhưng trước đó, từ những năm đầu Công nguyên, đã là những hải cảng then chốt của Đông Nam Á - ngã tư thế giới; vì điều kiện địa lý: sóng lặng, kín gió bão, nước sâu thuận tiện cho hải trình dài ngày từ Đông sang Tây, từ Bắc xuống Nam.

Ngày nay, các di tích văn hóa nơi các phố cổ ấy là kho tư liệu quý giá, phản ánh sinh động cuộc sống quá khứ cho các học giả văn hóa, khảo cổ tìm hiểu, nghiên cứu. Tổ chức UNESCO đã công nhận 4 trên 5 phố cổ này là di sản văn hóa thế giới, riêng Semarang có khả năng được công nhận trong vài năm tới⁽⁴⁾.

Đối với du lịch, các phố cổ này kết nối hình thành một vành đai, tích hợp các yếu tố: cảng - phố - cổ, thích hợp phát triển song hành du lịch biển và du lịch văn hóa, kiến tạo các tour du lịch hấp dẫn khách yêu sự lãng mạn, thanh bình, hoài niệm. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Bùi Thị Hải Yến (chủ biên). 2013. *Địa lý kinh tế - xã hội Châu Á*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.
2. Châu Hải Đường. 2018. *An Nam truyện - ghi chép về Việt Nam trong chính sử Trung Quốc xưa*. Hà Nội: Nxb. Hội Nhà văn.
3. Cristophoro Borri (Nguyễn Khắc Xuyên, Nguyễn Nghị dịch). 2016. *Xứ Đàng Trong năm 1621*. TP HCM: Nxb. Tổng hợp.
4. Nguyễn Quý Thao (chủ biên). 2008. *Tập bản đồ thế giới và các châu lục*. TP HCM: Nxb. Giáo dục.
5. Pabois, E. & Toulhier, B. (2007). *Architecture coloniale et patrimoine: Expériences européennes*. France - Paris: Somogy D'Art.
6. Phan Khoang. 2017. *Việt sử: Xứ Đàng Trong 1558 - 1777*. TP HCM: Nxb. Sách Khai Tâm - Khoa học Xã hội.
7. Reid, Anthony. 2013. *The Portuguese and the Straits of Melaka, 1575 - 1619: Power, Trade and Diplomacy by Paulo Jorge de Sousa Pinto*. Malaysia: Royal Asiatic Society.
8. Vũ Thế Bình. 2016. *Non nước Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Hà Nội.
9. Wesseling, H. 2007. *Europa's Koloniale eeuw*. Netherland - Amsterdam: Bert Bakker.
10. Zane, Goebel. 2011. *Language, Migration, and Identity: Neighborhood Talk in Indonesia*. United Kingdom: Cambridge University Press.
11. 松山晃. 1996. *東南アジアの伝統食文化—その形成と系譜*. 日本-大阪: ドメス出版.